

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào Biên bản hoà giải thành ngày 29 tháng 7 năm 2025 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 12/2025/TLST - DS ngày 25 tháng 7 năm 2025.

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hoà giải thành ngày 29 tháng 7 năm 2025 về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín; Địa chỉ: Số 266 – 268 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường Xuân Hòa, TP Hồ Chí Minh; Địa chỉ liên lạc: 177 Lê Lợi, xã Vân Đình, TP Hà Nội. Đại diện theo pháp luật là ông Nguyễn Thanh Nhung – Quyền Tổng giám đốc. Đại diện theo uỷ quyền của người đại diện theo pháp luật là ông Vũ Văn Tấn – Trưởng phòng Giao dịch Ứng Hòa.

Bị đơn: Ông Nguyễn Xuân C, sinh năm 1954 và bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1963; Đều có HKTT: Thôn Nghi L, xã Vân Đ, thành phố Hà Nội. Ông C uỷ quyền cho bà N tham gia tố tụng.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

+ Ông Nguyễn Xuân C và Nguyễn Thị N có trách nhiệm thanh toán trả Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn Thương Tín các khoản nợ tính đến ngày 29/7/2025, cụ thể như sau:

+ Theo Hợp đồng cho vay số 202226532123 ký ngày 16/02/2022; Thỏa thuận sửa đổi, bổ sung Hợp đồng số 202226532123/01 ký ngày 17/01/2023; Thỏa thuận sửa đổi, bổ sung Hợp đồng số 202226532123/02 ký ngày 14/11/2023; các giấy nhận

nợ số 140524 ngày 14/5/2024:

- Nợ gốc: **1,300,000,000** đồng
- Lãi trong hạn: **15,970,411** đồng
- Lãi quá hạn: **104,755,068** đồng
- Lãi phạt chậm trả lãi trong hạn: **1,193,387** đồng

+ Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kèm hợp đồng số 1008C ngày 10/8/2022 của ông Nguyễn Xuân C: Nợ gốc: 32,403,382 đồng; Nợ lãi quá hạn: 7,144,697 đồng; Tổng là **39,548,079** đồng

+ Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kèm hợp đồng số 1008N ngày 10/8/2022 của bà Nguyễn Thị N: Nợ gốc: 33,613,511 đồng; Nợ lãi quá hạn: 7,411,556 đồng; Tổng là **41,025,067** đồng.

Tổng: 1,502,492,012 đồng (Bằng chữ: Một tỷ năm trăm linh hai triệu, bốn trăm chín mươi hai nghìn, không trăm mười hai đồng)

Kể từ ngày 30/7/2025 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ, ông C bà N còn phải trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn Thương Tín khoản tiền lãi phát sinh trên số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất đã thỏa thuận tại các Hợp đồng cho vay số 202226532123 ký ngày 16/02/2022; Thỏa thuận sửa đổi, bổ sung Hợp đồng số 202226532123/01 ký ngày 17/01/2023; Thỏa thuận sửa đổi, bổ sung Hợp đồng số 202226532123/02 ký ngày 14/11/2023; các giấy nhận nợ số 140524 ngày 14/5/2024; Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kèm hợp đồng số 1008C ngày 10/8/2022 ; Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kèm hợp đồng số 1008N ngày 10/8/2022.

+ Trường hợp ông C và bà N không thanh toán trả được toàn bộ các khoản nợ nêu trên thì Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn Thương Tín có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án dân sự kê biên, phát mại tài sản thế chấp là Quyền sử dụng đất và toàn bộ tài sản trên đất đối với thửa đất số 10, tờ bản đồ số 26, tại địa chỉ: Thôn Nghi L, xã Sơn C, huyện Ứng Hòa TP Hà Nội, theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số: C0 777488, sổ vào sổ cấp GCN: CH05507 do UBND huyện Ứng Hòa cấp ngày 16/01/2019, đứng tên ông Nguyễn Xuân C.

Trường hợp số tiền thu được từ việc bán, xử lý tài sản thế chấp không đủ thanh toán hết khoản nợ thì nguyên đơn yêu cầu ông C bà N vẫn phải có nghĩa vụ trả hết khoản nợ còn lại cho nguyên đơn.

+ Về án phí:

- Ghi nhận việc ông Nguyễn Xuân C và bà Nguyễn Thị N tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 28.537.380 đồng (*Hai mươi tám triệu năm trăm ba bảy nghìn ba trăm tám mươi đồng*).

- Trả lại Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn Thương Tín 27.565.444 đồng (*Hai mươi bảy triệu năm trăm sáu mươi năm nghìn bốn trăm bốn mươi bốn đồng*) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0001882, ngày 25/7/2025 tại Phòng thi hành án dân sự khu vực 12 – Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đường sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Phòng Thi hành án dân sự cùng cấp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phùng Văn Phong